

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ**

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Phòng khám đa khoa quốc tế Hải Dương
2. Địa chỉ: Lô 30.01 đường Ngô Quyền, phường Tân Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.( Lô 30.01 đường Ngô Quyền, phường Lê Thanh Nghị, Thành phố Hải Phòng)
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Khám tất cả các ngày trong tuần, cả ngày lễ từ 7h đến 11h30p chiều từ 1h30p đến 5h
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

| STT | Họ và tên      | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hoạt động chuyên môn             | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)                                       | Vị trí chuyên môn                               | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) | Ghi chú                                               |
|-----|----------------|------------------------|------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|
| 1   | Nguyễn Nam San | 001364/HD-CCHN         | Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa, siêu âm | Sáng: 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h00. Các ngày trong tuần, từ T2,T3,T4,T5,T6 và Sáng T7,CN. Theo phân công trực của cơ sở KCB | KBCBCK Ngoại, siêu âm, Kết luận KSK, KSK lái xe | Không                                                                    | Trưởng phòng khám( Người chịu trách nhiệm chuyên môn) |

|   |                   |                     |                                                                 |                                                                                                                                                              |                                                     |       |  |
|---|-------------------|---------------------|-----------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|-------|--|
| 2 | Lê Xuân<br>Phương | 011583/HD<br>-CCHN  | Khám<br>bệnh, chữa<br>bệnh nội<br>khoa, chuyên<br>khoa tâm thần | Sáng: 7h00 -<br>11h30; Chiều<br>13h30 - 17h00.<br>Các ngày trong<br>tuần, từ<br>T2,T3,T4,T5,T<br>6 và Sáng<br>T7,CN. Theo<br>phân công trực<br>của cơ sở KCB | KBCBCK<br>Nội, tâm thần<br>kính, ký kết<br>luận KSK | Không |  |
| 3 | Trần Anh<br>Thế   | 0007814/H<br>D-CCHN | Khám<br>bệnh, chữa<br>bệnh đa khoa                              | Sáng: 7h00 -<br>11h30; Chiều<br>13h30 - 17h00.<br>Các ngày trong<br>tuần, từ<br>T2,T3,T4,T5,T<br>6 và Sáng<br>T7,CN. Theo<br>phân công trực<br>của cơ sở KCB | KBCBCK<br>Nội, ký kết<br>luận KSK                   | Không |  |
| 4 | Nguyễn Văn<br>Hào | 009911/HD<br>-CCHN  | Khám<br>bệnh, chữa<br>bệnh đa khoa                              | Sáng: 7h00 -<br>11h30; Chiều<br>13h30 - 17h00.<br>Các ngày trong<br>tuần, từ<br>T2,T3,T4,T5,T<br>6 và Sáng<br>T7,CN. Theo<br>phân công trực<br>của cơ sở KCB | CBCBCK Tai<br>mũi-họng                              | Không |  |
| 5 | Đông Xuân<br>Khải | 004036/HD<br>-CCHN  | Khám<br>bệnh, chữa<br>bệnh nội<br>khoa, nhi<br>khoa             | Sáng: 7h00 -<br>11h30; Chiều<br>13h30 - 17h00.<br>Các ngày trong<br>tuần, từ<br>T2,T3,T4,T5,T<br>6 và Sáng<br>T7,CN. Theo<br>phân công trực<br>của cơ sở KCB | KBCBCK<br>Nội, nhi. ký<br>kết luận KSK              | Không |  |
| 6 | Vũ Văn Thi        | 000189/HD<br>-CCHN  | Khám chữa<br>bệnh Ngoại<br>khoa                                 | Sáng: 7h00 -<br>11h30; Chiều<br>13h30 - 17h00.<br>Các ngày trong                                                                                             | KBCBCK<br>Ngoại                                     | Không |  |

|    |                         |                    |                                                               |                                                                                                                                                              |                            |       |  |
|----|-------------------------|--------------------|---------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|-------|--|
|    |                         |                    |                                                               | tuần, từ<br>T2,T3,T4,T5,T<br>6 và Sáng<br>T7,CN. Theo<br>phân công trực<br>của cơ sở KCB                                                                     |                            |       |  |
| 7  | Đỗ Thị<br>Hằng          | 000033/VP<br>-CCHN | Khám<br>bệnh, chữa<br>bệnh chuyên<br>khoa Mắt                 | Sáng: 7h00 -<br>11h30; Chiều<br>13h30 - 17h00.<br>Các ngày trong<br>tuần, từ<br>T2,T3,T4,T5,T<br>6 và Sáng<br>T7,CN. Theo<br>phân công trực<br>của cơ sở KCB | KBCBCK<br>Mắt              | Không |  |
| 8  | Đoàn Thị<br>Liên        | 001229/HD<br>-CCHN | Khám<br>bệnh, chữa<br>bệnh Chuyên<br>khoa tai mũi<br>họng     | Sáng: 7h00 -<br>11h30; Chiều<br>13h30 - 17h00.<br>Các ngày trong<br>tuần, từ<br>T2,T3,T4,T5,T<br>6 và Sáng<br>T7,CN. Theo<br>phân công trực<br>của cơ sở KCB | KBCBCK<br>Tai-mũi-họng     | Không |  |
| 9  | Nguyễn Thị<br>Kim Chung | 000009/HD<br>-CCHN | Khám<br>bệnh, chữa<br>bệnh chuyên<br>khoa Phụ sản             | Sáng: 7h00 -<br>11h30; Chiều<br>13h30 - 17h00.<br>Các ngày trong<br>tuần, từ<br>T2,T3,T4,T5,T<br>6 và Sáng<br>T7,CN. Theo<br>phân công trực<br>của cơ sở KCB | KBCBCK<br>Sản              | Không |  |
| 10 | Phạm Văn<br>Bích        | 003393/HD<br>-CCHN | Khám<br>bệnh, chữa<br>bệnh nội<br>khoa, chẩn<br>đoán hình ảnh | Sáng: 7h00 -<br>11h30; Chiều<br>13h30 - 17h00.<br>Các ngày trong<br>tuần, từ<br>T2,T3,T4,T5,T<br>6 và Sáng                                                   | KBCB Chẩn<br>đoán hình ảnh | Không |  |

1.08  
CỘNG  
HÒA  
PHẠM  
HẢI  
NH P

|    |                      |                     |                           |                                                                                                                                                              |                     |       |  |
|----|----------------------|---------------------|---------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|-------|--|
|    |                      |                     |                           | T7,CN. Theo<br>phân công trực<br>của cơ sở KCB                                                                                                               |                     |       |  |
| 11 | Phạm Ngọc<br>Huy     | 001300/HD<br>-CCHN  | Chuyên khoa<br>xét nghiệm | Sáng: 7h00 -<br>11h30; Chiều<br>13h30 - 17h00.<br>Các ngày trong<br>tuần, từ<br>T2,T3,T4,T5,T<br>6 và Sáng<br>T7,CN. Theo<br>phân công trực<br>của cơ sở KCB | Phòng Xét<br>Nghiệm | Không |  |
| 12 | Trần Thị<br>Kiều Anh | 0005213/H<br>D-CCHN | Chuyên khoa<br>xét nghiệm | Sáng: 7h00 -<br>11h30; Chiều<br>13h30 - 17h00.<br>Các ngày trong<br>tuần, từ<br>T2,T3,T4,T5,T<br>6 và Sáng<br>T7,CN. Theo<br>phân công trực<br>của cơ sở KCB | Phòng Xét<br>Nghiệm | Không |  |
| 13 | Đào Thị<br>Hoa       | 0007414/H<br>D-CCHN | Chuyên khoa<br>xét nghiệm | Sáng: 7h00 -<br>11h30; Chiều<br>13h30 - 17h00.<br>Các ngày trong<br>tuần, từ<br>T2,T3,T4,T5,T<br>6 và Sáng<br>T7,CN. Theo<br>phân công trực<br>của cơ sở KCB | Phòng Xét<br>Nghiệm | Không |  |

|    |                |                     |                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                  |                  |       |
|----|----------------|---------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|-------|
| 14 | Trần Thị Thúy  | 0007260/H<br>D-CCHN | Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của kỹ thuật viên xét nghiệm theo quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y. | Sáng: 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h00. Các ngày trong tuần, từ T2,T3,T4,T5,T6 và Sáng T7,CN. Theo phân công trực của cơ sở KCB | Phòng Xét Nghiệm | Không |
| 15 | Trần Thị Minh  | 000732/HD<br>-CCHN  | Thực hiện kỹ thuật xét nghiệm                                                                                                                                                                                     | Sáng: 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h00. Các ngày trong tuần, từ T2,T3,T4,T5,T6 và Sáng T7,CN. Theo phân công trực của cơ sở KCB | Phòng Xét Nghiệm | Không |
| 16 | Nguyễn Tá Dinh | 0006500/H<br>D-CCHN | Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của điều dưỡng viên xét nghiệm theo quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.                                                                                     | Sáng: 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h00. Các ngày trong tuần, từ T2,T3,T4,T5,T6 và Sáng T7,CN. Theo phân công trực của cơ sở KCB | Điều dưỡng       | Không |

|    |                     |                     |                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                              |            |       |
|----|---------------------|---------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|-------|
| 17 | Vũ Thị Doan         | 0006130/H<br>D-CCHN | Thực hiện<br>nhiệm vụ<br>chuyên môn<br>của điều<br>dưỡng theo<br>quy định tại<br>Thông tư<br>26/2015/TTL<br>T-BYT-BNV<br>ngày<br>07/10/2015<br>quy định mã<br>số, tiêu chuẩn<br>chức danh<br>nghề nghiệp<br>điều dưỡng. | Sáng: 7h00 -<br>11h30; Chiều<br>13h30 - 17h00.<br>Các ngày trong<br>tuần, từ<br>T2,T3,T4,T5,T<br>6 và Sáng<br>T7,CN. Theo<br>phân công trực<br>của cơ sở KCB | Điều dưỡng | Không |
| 18 | Nguyễn Thị<br>Tuyệt | 0005367/H<br>D-CCHN | Thực hiện<br>nhiệm vụ<br>chuyên môn<br>của điều<br>dưỡng theo<br>quy định tại<br>Thông tư<br>26/2015/TTL<br>T-BYT-BNV<br>ngày<br>07/10/2015<br>quy định mã<br>số, tiêu chuẩn<br>chức danh<br>nghề nghiệp<br>điều dưỡng. | Sáng: 7h00 -<br>11h30; Chiều<br>13h30 - 17h00.<br>Các ngày trong<br>tuần, từ<br>T2,T3,T4,T5,T<br>6 và Sáng<br>T7,CN. Theo<br>phân công trực<br>của cơ sở KCB | Điều dưỡng | Không |
| 19 | Đặng Thị<br>Lan     | 0006494/H<br>D-CCHN | Thực hiện<br>nhiệm vụ<br>chuyên môn<br>của điều<br>dưỡng theo<br>quy định tại<br>Thông tư<br>26/2015/TTL<br>T-BYT-BNV                                                                                                   | Sáng: 7h00 -<br>11h30; Chiều<br>13h30 - 17h00.<br>Các ngày trong<br>tuần, từ<br>T2,T3,T4,T5,T<br>6 và Sáng<br>T7,CN. Theo<br>phân công trực                  | Điều dưỡng | Không |

|    |                  |                     |                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                              |            |       |  |
|----|------------------|---------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|-------|--|
|    |                  |                     | ngày<br>07/10/2015<br>quy định mã<br>số, tiêu chuẩn<br>chức danh<br>nghề nghiệp<br>điều dưỡng.                                                                                                                          | của cơ sở KCB                                                                                                                                                |            |       |  |
| 20 | Trần Thị<br>Hồng | 0005145/H<br>D-CCHN | Thực hiện<br>nhiệm vụ<br>chuyên môn<br>của điều<br>dưỡng theo<br>quy định tại<br>Thông tư<br>26/2015/TTL<br>T-BYT-BNV<br>ngày<br>07/10/2015<br>quy định mã<br>số, tiêu chuẩn<br>chức danh<br>nghề nghiệp<br>điều dưỡng. | Sáng: 7h00 -<br>11h30; Chiều<br>13h30 - 17h00.<br>Các ngày trong<br>tuần, từ<br>T2,T3,T4,T5,T<br>6 và Sáng<br>T7,CN. Theo<br>phân công trực<br>của cơ sở KCB | Điều dưỡng | Không |  |
| 21 | Lê Ngọc<br>Bích  | 0005187/H<br>D-CCHN | Thực hiện<br>nhiệm vụ<br>chuyên môn<br>của điều<br>dưỡng theo<br>quy định tại<br>Thông tư<br>26/2015/TTL<br>T-BYT-BNV<br>ngày<br>07/10/2015<br>quy định mã<br>số, tiêu chuẩn<br>chức danh<br>nghề nghiệp<br>điều dưỡng. | Sáng: 7h00 -<br>11h30; Chiều<br>13h30 - 17h00.<br>Các ngày trong<br>tuần, từ<br>T2,T3,T4,T5,T<br>6 và Sáng<br>T7,CN. Theo<br>phân công trực<br>của cơ sở KCB | Điều dưỡng | Không |  |

18526  
N  
NG  
AI PHÒNG

|    |                     |                     |                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                              |            |       |
|----|---------------------|---------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|-------|
| 22 | An Thị Mai<br>Hường | 0006099/H<br>D-CCHN | Thực hiện<br>nhiệm vụ<br>chuyên môn<br>của điều<br>dưỡng theo<br>quy định tại<br>Thông tư<br>26/2015/TTL<br>T-BYT-BNV<br>ngày<br>07/10/2015<br>quy định mã<br>số, tiêu chuẩn<br>chức danh<br>nghề nghiệp<br>điều dưỡng. | Sáng: 7h00 -<br>11h30; Chiều<br>13h30 - 17h00.<br>Các ngày trong<br>tuần, từ<br>T2,T3,T4,T5,T<br>6 và Sáng<br>T7,CN. Theo<br>phân công trực<br>của cơ sở KCB | Điều dưỡng | Không |
| 23 | Đinh Thị<br>Sanh    | 0006128/H<br>D-CCHN | Thực hiện<br>nhiệm vụ<br>chuyên môn<br>của điều<br>dưỡng theo<br>quy định tại<br>Thông tư<br>26/2015/TTL<br>T-BYT-BNV<br>ngày<br>07/10/2015<br>quy định mã<br>số, tiêu chuẩn<br>chức danh<br>nghề nghiệp<br>điều dưỡng. | Sáng: 7h00 -<br>11h30; Chiều<br>13h30 - 17h00.<br>Các ngày trong<br>tuần, từ<br>T2,T3,T4,T5,T<br>6 và Sáng<br>T7,CN. Theo<br>phân công trực<br>của cơ sở KCB | Điều dưỡng | Không |
| 24 | Phạm Thị<br>Hiệp    | 0007168/H<br>D-CCHN | Thực hiện<br>nhiệm vụ<br>chuyên môn<br>của điều<br>dưỡng theo<br>quy định tại<br>Thông tư<br>26/2015/TTL<br>T-BYT-BNV<br>ngày<br>07/10/2015                                                                             | Sáng: 7h00 -<br>11h30; Chiều<br>13h30 - 17h00.<br>Các ngày trong<br>tuần, từ<br>T2,T3,T4,T5,T<br>6 và Sáng<br>T7,CN. Theo<br>phân công trực<br>của cơ sở KCB | Điều dưỡng | Không |

|    |                |                 |                                                                                                                                           |                                                                                                                                  |         |       |
|----|----------------|-----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|-------|
|    |                |                 | quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.                                                                              |                                                                                                                                  |         |       |
| 25 | Trần Hải Thanh | 010041/HD -CCHN | Thực hiện Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. | Sáng: 7h00 - 11h30; Chiều 13h30 - 17h00. Các ngày trong tuần, từ T2,T3,T4,T5,T6 và Sáng T7,CN. Theo phân công trực của cơ sở KCB | X-quang | Không |

Hải Dương, ngày 01 tháng 08 năm 2025

**ĐẠI DIỆN CƠ SỞ  
KHÁM BỆNH CHỮA BỆNH**



**GIÁM ĐỐC  
LÊ MINH ĐẠI**